

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2016

Thực hiện Kế hoạch số 2427/KH-LĐTĐ ngày 20/9/2016 của Sở Lao động - TBXH thành phố Hà Nội về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2016;

UBND thị xã Sơn Tây xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2016.

- Xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn Trung ương và chuẩn Thành phố làm cơ sở để thực hiện chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2016-2020 và xây dựng Kế hoạch giảm nghèo năm 2017.

2. Yêu cầu

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong quá trình rà soát.

- Hướng dẫn, vận động nhân dân kê khai đầy đủ, trung thực. Quá trình rà soát đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy trình, tiến độ; có sự tham gia của các cấp, các ngành liên quan và của người dân; bảo đảm xác định đúng đối tượng, phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

- Đối tượng: Hộ gia đình đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú trên địa thị xã Sơn Tây.

- Phạm vi: Toàn bộ hộ gia đình tại các thôn, tổ dân phố của 15 xã, phường thị xã Sơn Tây.

2. Phương pháp rà soát

Thực hiện rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Quy trình rà soát

3.1. Xác định, lập danh sách các hộ gia đình cần rà soát

a, Hộ có khả năng nghèo, cận nghèo

Sử dụng phiếu A để nhận dạng nhanh hộ có khả năng nghèo -> sử dụng phiếu B -> Danh sách theo mẫu số 5.

b, Hộ có khả năng thoát nghèo, thoát cận nghèo

Lập danh sách các hộ có tên trong danh sách hộ nghèo, cận nghèo năm 2016 có khả năng thoát nghèo, thoát cận nghèo theo đánh giá của địa phương.

Sử dụng phiếu B -> Danh sách theo mẫu số 6

3.2. Điều tra phiếu B: Mức điểm (hộ có cả 2 yếu tố điểm B1 và B2)

TT	Loại hộ	Nông thôn		Thành thị	
		Điểm B1	Điểm B2	Điểm B1	Điểm B2
1	Hộ nghèo theo chuẩn Trung ương	Từ 120 điểm trở xuống	Không tính	Từ 140 điểm trở xuống	Không tính
		Trên 120 đến 150 điểm	Từ 30 điểm trở lên	Trên 140 điểm đến 175 điểm	Từ 30 điểm trở lên
2	Hộ cận nghèo theo chuẩn Trung ương	Trên 120 đến 150 điểm	Dưới 30 điểm	Trên 140 điểm đến 175 điểm	Dưới 30 điểm
3	Hộ nghèo theo chuẩn Hà Nội	Từ 160 điểm trở xuống	Không tính	Từ 184 điểm trở xuống	Không tính
		Trên 160 đến 191 điểm	Từ 30 điểm trở lên	Trên 184 đến 218 điểm	Từ 30 điểm trở lên
4	Hộ cận nghèo theo chuẩn Hà Nội	Trên 160 đến 191 điểm	Dưới 30 điểm	Trên 184 đến 218 điểm	Dưới 30 điểm
5	Hộ có mức sống trung bình theo chuẩn Hà Nội	Trên 191 đến 234 điểm	Không tính	Trên 218 đến 261 điểm	Không tính

3.3. Họp dân tại thôn, tổ dân phố

- Nội dung: lấy ý kiến thống nhất về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Thành phần: Đại diện chính quyền, các hội, đoàn thể; cán bộ giảm nghèo (nếu có), cán bộ được phân công phụ trách công tác Lao động - TBXH; Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố, Bí thư chi bộ, Chi hội trưởng các hội, đại diện các hộ dân.

- Lập biên bản kèm theo danh sách: mẫu số 7, mẫu số 8.

3.4. Niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo tại trụ sở UBND xã, phường, nhà văn hóa của thôn, tổ dân

phổ và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 07 ngày làm việc.

Trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban giảm nghèo xã, phường căn tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát theo quy định.

3.5. Báo cáo, xin ý kiến thẩm định của UBND thị xã

3.6. Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn

- Chủ tịch UBND xã, phường căn cứ kết quả phân loại hộ gia đình qua điều tra, rà soát, tiếp thu ý kiến thẩm định của UBND thị xã để quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.

- Chỉ đạo Ban giảm nghèo tổ chức thu thập bổ sung thông tin và các thành viên trong hộ của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn (phiếu C) và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3.7. UBND xã, phường báo cáo UBND thị xã kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

4. Các biểu, mẫu rà soát, báo cáo:

Các mẫu, biểu được nêu cụ thể tại Phụ lục Kế hoạch.

5. Thời gian thực hiện

5.1. Rà soát cuối năm 2016

- Triển khai hội nghị, tập huấn: Trong tháng 9/2016

- Tiến hành rà soát: Từ ngày 01/10/2016 đến 31/10/2016

- Hợp thống nhất kết quả rà soát, công khai danh sách hộ nghèo, cận nghèo và hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo: Từ ngày 01/11/2016 đến 10/11/2016

- UBND xã, phường báo cáo, xin ý kiến thẩm định của UBND thị xã: Trước ngày 11/11/2016

- Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã báo cáo Sở Lao động Thương binh và Xã hội kết quả sơ bộ: Trước ngày 20/11/2016

- UBND thị xã tổng hợp, thẩm định, tổ chức phúc tra, kiểm tra: Từ ngày 11/11/2016 đến 25/11/2016.

- UBND xã, phường ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn (**trước ngày 27/11/2016**) và UBND thị xã ra Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo của xã, phường trước ngày 30/11/2016.

- UBND thị xã báo cáo chính thức Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Trước ngày 05/12/2016.

5.2. Rà soát hộ nghèo, cận nghèo thường xuyên

Được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

6. Kinh phí rà soát

- Thành phố và Thị xã hỗ trợ một phần kinh phí để triển khai và thực hiện rà soát.

- Ngoài mức hỗ trợ của Thành phố, Thị xã. Đề nghị UBND các xã, phường bố trí thêm kinh phí để tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã, phường đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - TBXH thị xã

- Tham mưu UBND thị xã xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2016.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát cho lực lượng trực tiếp tham gia rà soát.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các xã, phường theo đúng quy trình và thời hạn quy định.

- Tổng hợp và báo cáo UBND thị xã, Sở Lao động - TBXH thành phố Hà Nội kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2016.

- Tham mưu UBND thị xã ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2016.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Bố trí kinh phí hỗ trợ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thị xã năm 2016.

3. Thành viên Ban trợ giúp người nghèo thị xã

Phối hợp, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo địa bàn đã được phân công. Tham gia đoàn phúc tra kết quả tại các xã, phường (nếu có).

4. UBND các xã, phường

- Tổ chức tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các phương tiện truyền thông của địa phương.

- Xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Hỗ trợ kinh phí cho lực lượng tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn sau khi có kết quả rà soát chính thức. Trên cơ sở kết quả rà soát, Chủ tịch UBND xã, phường quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và báo cáo kết quả về UBND thị xã.

- Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục

tiêu giảm nghèo; theo dõi, cập nhật bổ sung thông tin đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; vào phần mềm quản lý khi phát sinh những thay đổi.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2016 của UBND thị xã Sơn Tây. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND thị xã (qua phòng Lao động - TBXH, ĐT: 0433.600.848, 0433.832.004, Email:pldtbxh_sontay@hanoi.gov.vn) để phối hợp giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH thành phố (để báo cáo);
- Các phòng, ban liên quan;
- Thành viên Ban TGNN TX;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, LĐTBXH, T(32b). *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Khánh